
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

Kinh Subha - Kevaddha

<blockquote>Kalama tri ân bạn dieulienhoa67 ghi chép.</blockquote>

[13/09/2022 - 06:31 - dieulienhoa67]

Theo trong Chú Giải, ông này khi sinh ra cha mẹ đặt tên là Subha. Nhưng người Ấn Độ có tục lệ là gọi tên riêng của người ấy + tên cha/mẹ. Vd như Ngài Sarupita, Ngài tên thật là Upatissa, nhưng sau Ngài cũng có tên là Sariputta nghĩa là con bà Sari. Em ngài tên là Uppasena nhưng người ta gọi là Vangantaputta = con ông Vanganta. Cũng vậy, anh thanh niên này tên Subha, nhưng là con của Todaya nên ng ta gọi là Subhatodaya. Ông Todaya này là 1 triệu phú rất giàu có ở Savatthi. Ông luôn dạy con câu này nghĩa là từng giọt nước gom nhiều sẽ đầy. Ở mỗi tích lũy lâu ngày mà thành. Mật ong cũng do bầy ong gom ít mà thành nhiều, cho nên người thông minh phải biết tích lũy tài sản theo cách tiết kiệm. Ý ông là sống đừng có cho, người thông minh phải biết tích lũy. Ông cứ dạy người trong nhà như vậy. Cả đời ông rất keo, 0 cho ai hết. Trước khi chết ông chôn 5 hũ vàng. Khi chết ông quên nói với con nên ông sanh lại làm con chó trong nhà. Do có linh cảm nên Subha thương con chó này cách đặc biệt. Trong Chú Giải nói là thương cực kỳ. Hôm đó Đức Phật đi bát ngang thì con chó ra sủa. Ngài mới nói rằng hũ vàng để đâu thì chỉ cho con nó biết, đừng sủa Như Lai mà gây thêm ác nghiệp. Nhờ Phật lực mà con chó hiểu. Nó buồn ngồi yên 0 ăn uống gì. Con chó buồn bã ngồi yên 0 ăn uống gì. Subha đi công việc về thấy con chó bỏ ăn. Người nhà mới kể lại là sáng nay Sa môn Gotama đi ngang nói gì đó, rồi con chó trở nên buồn bã bỏ ăn. Subha do bực bội nên đi vào chùa tìm Đức Phật. Nhưng khi gặp Ngài rồi thì anh ta sinh tâm hoan hỷ. Phật bảo đó là cha của ngươi, hãy về cho đồ ăn rồi hỏi xem chôn vàng ở đâu. nhờ vậy Subha tìm được số vàng cha đã chôn. Nhờ đó mà Subha phát tín tâm, xin quy y học đạo, và anh chính là người đã hỏi Phật 14 câu hỏi nổi tiếng là vì sao ở đời có kẻ giàu/ngèo, ngu/trí, thọ/yểu... tất cả có 14 câu. Phật mới trả lời có bố thí thì giàu, 0 bố thí thì nghèo, có để tâm học thì là người trí, 0 để tâm học hỏi, 0 tha thiết với kén thức thì sẽ thành người ngu. Sát sanh thì yểu mạng, giữ giới 0 sát sanh thì thọ. Bài kinh này rất nổi tiếng tên là kinh Subha. Trong Chú giải nói sau khi Đức Thế Tôn Nibbana hơn 1 tháng thì thanh niên Subha này mới biết Ng2i Anan đang ở chùa Kỳ Viên thì cho người đến mời Ngài về nhà. Thanh niên này trong cuộc gặp có hỏi Thế Tôn bị bệnh gì, ăn uống ra sao trước khi viên tịch. Rồi vị ấy hỏi Ngài Anan thêm rằng : xin Ngài gom gọn cho con toàn bộ giáo pháp con đường tu chứng mà Thế Tôn đã giảng dạy suốt cả đời.

Ngài Anan mới nói rằng: Tam Học gồm giới uân định uân tuệ uân, 3 điều này là tinh hoa, cốt yếu của Phật Pháp. Rồi Ngài mang nguyên nội dung bài kinh Sa Môn Quả giảng cho Subha nghe. 11:16 [14/09/2022 - 11:23 - dieulienhoa67]

Subha nghe xong thì phát nguyện xin quy y Tam Bảo 1 lần nữa. Cũng như thời Đức Phật, có nhiều người nghe Pháp xong họ có cách quy y rất lạ: Bạch Thế Tôn, năm xưa hi mẹ con mang thai con, đã đến gặp Thế Tôn . Sau này mẹ kể rằng đã xin quy y giùm cho con khi con còn trong bụng mẹ, để

con làm đệ tử Thế Tôn. Đức Phật đã im lặng nhận lời. Nhiều năm sau khi đứa bé lớn lên đi chùa nghe Pháp thì nhắc lại chuyện đó và xin quy y lần nữa. Và kiểu quy y lần hai này rất nhiều.

Tiếp theo chúng ta học kinh Kevaddha.

Ông là 1 đại phú hào có nhiều tín tâm mãnh liệt đối với Tam Bảo. Ông nghĩ giáo pháp Thế Tôn rất hay, vậy khi có kèm thêm thần thông thì thật tuyệt vời. Ông bèn đến xin Thế Tôn rằng vị Tỷ Kheo nào có thần thông thì xin Thế Tôn lâu lâu cho các vị ấy thi triển thần thông để mọi người thêm lòng kính ngưỡng, tin theo Đạo nhiều hơn. Thật ra Đức Phật và các vị Thánh đệ tử 0 thiết tha trong việc hóa hiện thần thông. Đức Phật đã nêu các lý do như sau: thứ 1 là các Ngài 0 còn thiết tha, 0 còn thích cái gì nữa hết. Người phàm thích hóa hiện là do ham vui. Còn các Ngài 0 còn thích gì nữa hết thì chuyện hóa hiện để người ta hâm mộ, sùng bái, cúng dường ngợi khen, ùn ùn kéo đi theo làm đệ tử. Chỉ có người phàm thích những điều đó chứ các bậc Thánh hiền thì 0. Các Ngài chỉ muốn Nibbanna. Khi 0 còn tha thiết chuyện sống chết gì nữa hết thì 0 còn ham mê những điều trên.

Đức Phật mới nói: chính vì ta hiểu rõ những loại bùa chú có thể làm những chuyện như thần thông làm được nên ta chán chường và nhàm gớm chuyện thần thông như thể nhìn đồng phân.

Vd như tôi có con dao tốt . tôi biết công dụng của con dao này và mua vì công dụng của con dao, chứ 0 phải mua về để khoe khi khách đến. Con dao tuy tốt nhưng chỉ dùng đúng công dụng chứ 0 ai mang ra khoe khoang. Các vị Thánh có thần thông cũng vậy. Vì thần thông là hệ quả tất yếu của thiền định. Chứ đó 0 phải là thành tựu hay sở chứng gì ghê gớm để tâm đắc hay khoe khoang.

Phật nói rằng ta 0 hoan hỷ thích thú đối với thần thông vì có 1 loại bùa tên là Gandhari do các ẩn sĩ ở xứ Gandhara sáng tạo ra có uy lực nhìn qua giống hệt như thần thông của người đắc thiền. Cũng có 1 loại bùa có công dụng gần giống như tha tâm thông, manikomanika, còn gọi là Cintamani giúp đọc hiểu tâm tư người khác. Ngài thấy rằng bùa chú mà còn làm được chuyện này nên Ngài 0 tha thiết trong việc cho ng ta biết mình có tha tâm thông. Ngài chỉ dùng khi cần.

Phật nói có 3 loại thần thông: 1. biến hóa thông, 2. tha tâm thông, 3. giáo hóa thần thông. Phật coi trọng loại thần thông thứ 3. Loại thứ 3 này mới là khó. Đây là loại mà tà ma ngoại đạo 0 biết, là món đặc hữu của giáo pháp thánh nhân. Phật dạy 2 loại đầu 0 quan trọng, tà ma ngoại đạo vẫn có thể có được. Loại thần thông thứ 3 thì chỉ có Hiền Thánh mới biết, là khả năng dẫn xuất hướng thượng, hướng dẫn người khác tu tập Bát Thánh Đạo, tức là Tam Học, giúp giải thoát sinh tử. 2 loại đầu 0 dẫn đi tới đâu hết, 0 dẫn đến giải thoát, 0 giúp ai đi ra và đi lên. Loại 3 này phải là người có sở chứng mới có, và người được hướng dẫn cũng được nhiều lợi ích. Tối thiểu là gieo duyên giải thoát đời sau, và hiện tại thì lạc trú. Đây mới là phép lạ.

1 vị thiên sư đã dạy rằng : đi trên nước và lửa hay bay trên hư không , nếu có là phép lạ thì cũng 0 giúp được ai, 0 sánh bằng khả năng đi đứng bình thường nhưng với từ tâm, chánh niệm và trí tuệ.

Vì nếu dùng thần thông mà can thiệp được cuộc đời người khác bất chấp lý nhân quả , vd như số tôi là nghèo, khổ, ngu mà có thể dùng thần thông can thiệp được thì đã giỏi hơn Đức Phật rồi. Vì Phật 0 có khả năng dùng thần thông sửa được nghiệp của ng khác. Nghiệp của Ngài , Ngài cũng phải chịu, huống chi là can thiệp vào nghiệp người khác. Nên việc dùng thần thông bay trên hư không thì 0 có gì ghê gớm, còn nếu quý vị đi đứng bình thường, sinh hoạt bình thường, nhưng tất cả đều trong Chánh niệm, từ tâm, trí tuệ, kham nhẫn, xả, thiền định thì người nhu vậy sẽ giúp được cho người khác rất nhiều. Vd như 1 người có thể ngồi trên lửa mà 0 phỏng, thì 0 giúp được gì cho ai. Nếu ng ta muốn gặp thì chỉ là do tò mò. Còn nếu có 1 hành giả, sinh hoạt bình thường nhưng am tường Phật Pháp, chuyên tâm miên mật, sống chung 3 tháng 0 bao giờ thấy vị ấy thất niệm, thì tôi sẽ tha thiết mong muốn gặp được người này.

Trên internet có lan truyền vài vị Sư có khả năng ngồi trong chảo dầu sôi mà 0 hề hấn gì, tôi nghe và 0 hề có ý định mong muốn được đến gặp để hôn chân thờ kính, sớm hôm phụng sự chăm sóc vị ấy. Chánh Đạo 0 có việc hóa hiện thần thông cho đám đông xì xụp kính ngưỡng cúng dường. Tôi 0 tin. Mà nếu 0 phải Chánh đạo thì có khả năng vị này chơi bùa chú tà đạo, 0 việc gì tôi đến để kính ngưỡng.

Còn nếu ai đó nói: có 1 bà, 0 phải Sư, 33:10

[15/09/2022 - 06:22 - dieulienhoa67]

am tường Phật Pháp, 3 tháng trời ở bên cạnh 0 thấy thất niệm, 0 nổi giận, mà thấy có trí niệm định hẳn xả. Tôi nghe như vậy thì hoan hỷ. Thấy có niệm thì tôi thích. Và chắc chắn người này giúp được tôi rất nhiều. Ở đây Ngài mới kể 1 loạt Kinh. Ngài mang nội dung kinh Sa Môn Quả ra để giảng. Sau đó ngài kể 1 câu chuyện xưa quan trọng, nếu 0 giải thích sẽ 0 hiểu tầm quan trọng. Có 2 lý do: 0 đọc sơ giải thì 0 hiểu nổi. 2. đề cập đến 1 vấn đề sâu kín bậc nhất trong PG là Nibbana. Sau khi giải thích về thần thông như trên rồi thì Ngài giảng về nội dung Kinh Sa Môn Quả. 1 người có tu tập Tam Học rồi mang Tam học đó trao lại cho người khác, hướng dẫn người khác tu tập Tam Học như mình thì ta gọi đó là Đệ Nhất Thần Thông, Vô Thượng Thần Thông, là Giáo Hóa Thần Thông. Gọi là đệ nhất vì cao hơn tất cả các loại thần thông khác. Muốn dạy người ta thì vị ấy phải có tu tập, hành trì, sở chứng, và thành tựu. Vị ấy mang Tam Học trao lại cho người khác mà nếu người này có duyên thì cũng được thành tựu Thánh Trí, chấm dứt sanh tử. Ngay trước mắt là sống trong Chi - Quán nên được hiện tại lạc trú. Nếu hiện đời chưa chứng gì thì cũng gieo duyên Giác Ngộ cho đời sau giải thoát. Cho nên khi giảng xong Ngài kể chuyện thuở xưa, trước đó, trong Chú giải nói rằng: trong đời mỗi vị Chánh Đẳng Giác luôn có trường hợp, là có những vị đệ tử Tỳ Kheo hay cư sĩ thắc mắc giáo lý đến hỏi ng khác trước khi quay về với bậc Đạo Sư của mình. Trong room này mình cũng biết, có khi mình thích học bạn hơn học Thầy, có người thích học thầy hơn là học bạn.

Trong Kinh kể rằng có 1 vị Tỳ Kheo thắc mắc về cứu cánh Nibbana mà 0 biết ý nghĩa thật sự của nỗi thắc mắc đó, chỉ biết nhắc đến Tứ Đại. Nghĩa là câu hỏi đó chính là hỏi về Nibbana mà vị này 0 biết, mà chỉ hỏi: 4 đại, thế giới này nói chung, 1 ngày nào đó khi 1 người 0 còn sanh tử nữa thì 4 đại đi về đâu? 40:14

[16/09/2022 - 10:05 - dieulienhoa67]

Sự biến mất đó là gì? Vị ấy 0 biết bèn nhập định. Trong định tâm ấy con đường đưa đến thiên giới hiện ra. Trong Chú Giải có nói rằng: 0 có con đường nào đi đến cõi trời. Đây chỉ là 1 cách nói. Trong sát na định ấy thì trong tâm vị ấy hiện ra cõi Tứ Thiên Vương. Xin đừng bám từng chữ vào bản dịch tiếng VN là: con đường đưa đến thiên giới hiện ra ... cũng như khi nói Bác Hồ tìm đường cứu nước thì đó 0 phải là con đường vật chất.

Ở đây có câu: Vị Tỳ Kheo ấy dùng thần thông đi đến gặp các vị trời ở cõi Tứ Thiên Vương và nhắc lại câu hỏi: khi chúng ta hoàn toàn giải thoát, 0 còn sanh tử, danh sắc 0 còn tồn tại nữa thì 4 đại đi về đâu. Những vị trời trả lời là họ 0 có khả năng trả lời. Hãy đến hỏi 4 vị Thiên Vương là Kuvera - vua loài Dạ Xoa,

Thataratha - vua loài Kim Sí Điều (đại bàng ăn thịt rồng), Virupakha - vua loài rồng, Erapatha - vua loài Càn Thát Bà, các nghệ sỹ thiên đình. Chữ Càn Thát Bà có nhiều nghĩa: những vị trời sống trong cây lá củ rễ hoa trái, hay những vị trời chuyên sống chim đắm trong ca vũ nhạc trên thiên giới thì đều được gọi là Càn Thát Bà, còn có nghĩa là thức tái sanh đưa ta đi tái sanh ở 1 cảnh giới tương ứng trong 31 cõi. Thức tái sanh này chỉ tồn tại 1 sát na mà thôi.

Vị Tỳ kheo này mới đi hỏi các vị vua Trời Tứ Thiên Vương, rồi được chỉ đi hỏi nơi vua trời Đế Thích, lại đượ75c chỉ dẫn lên hỏi nơi các vị vua trời cao hơn. Đến cõi cao nhất Dục giới là vua trời Mara (Ác Ma). lại được chỉ đi hỏi các vị Phạm Thiên. Các cõi Phạm Thiên nói chung là cõi Sắc Giới, chứ 0 phải Vô Sắc vì cõi ấy 0 có hình tướng.

Vị nào tu thiền mà chứng thiên rồi về cõi Phạm Thiên thì cũng chỉ là thứ dân trên đó, tức còn có người thù thắng hơn dù cũng cùng trình độ. Người lợi căn 0 giống người độn căn. Người độn căn khi đắc thiên thì 0 có khả năng quan sát thiên chứng 1 cách sắc bén mau lẹ như ng lợi căn, từ đó khả năng hóa hiện thần thông cũng hạn chế. Người lợi căn khi đắc thiên thì rất nhanh, khi quan sát lại tâm thiên, với tâm sơ thiên thì mình hoàn toàn 0 còn 5 triền cái, có tâm tứ hỷ lạc định, vị ấy có thể quan sát giống như nhìn trái sung trong lòng bàn tay. Họ biết rõ bây giờ họ đang ra sao. Người độn căn thì có thể đắc thiên nhưng khả năng nhìn lại tâm thiên sẽ bị khó khăn. Trong kinh vd giống như người mắt kém và mắt tốt.

[16/09/2022 - 10:09 - dieulienhoa67]

Người mắt tinh mua gạo về thì nhìn vào biết đây là sạn, đây là thóc cần phải lấy ra, hạt gạo tròn, dài, 53:41

[17/09/2022 - 07:03 - dieulienhoa67]

Người mất kém thì 0, cũng mua gạo, cũng sở hữu 20kg gạo như ng ta, nhưng khả năng quan sát lượng gạo của ng này có vấn đề. Họ có tiền thì cũng có quyền mua gạo và sở hữu nhưng khả năng nhìn 0 bằng ng kia.

Cho nên vị này mới lên gặp các vị phạm Thiên cấp thấp trước và nhắc lại câu hỏi đó. Các vị Phạm Thiên này 0 trả lời được mới chỉ lên hỏi vị Đại Phạm Thiên, là vị cũng đắc cùng tầng thiên nhưng khả năng sắc sảo bén nhạy hơn. Chú Giải nói rằng do khả năng thiên chứng của vị này xuất sắc, thù thắng nên tuổi thọ lâu hơn các vị đồng cấp kia.

Có vô lượng hệ vũ trụ chia thành từng nhóm 1 ngàn tỷ thế giới. Chia từng nhóm là vì những chúng sinh có đặc điểm tương tự sẽ cộng trú trong 1 địa phương, khu vực, xứ sở, châu lục, hành tinh, thái dương hệ và hệ vũ trụ. Đó là lý do trong vô lượng vũ trụ lại tự chia ra thành từ nhóm. Vd người có duyên với nhau cách thân cận thì có cùng cha mẹ, duyên mỏng hơn thì có điểm đồng nào đó, nên là bà con chú bác... có điểm đồng nào đó mới sanh làm dân miền tây với nhau, làm người VN với nhau. Sự tương đồng càng nhiều thì càng gần, càng thân cận. Ít hơn thì xa nhau 1 tí. Tất cả chúng sanh trong 1 hệ vũ trụ 1000 tỷ thế giới có điểm giống nhau mới ở chung nhóm như vậy. Càng giống nhiều ở càng gần, càng giống ít thì xa hơn. Hệ vũ trụ ngàn tỷ thế giới này cứ đến tuổi, sau 4 giai đoạn thành - trụ - hoại - không, thì bị tiêu hoại = lửa thì đến 1 lần tiêu hoại = nước. Sau 7 lần tiêu hoại = nước thì có 1 lần tiêu hoại = gió. Với lần tiêu hoại = lửa thì sẽ có 1 mặt trời, 2 mặt trời lần lượt xuất hiện, đến khi 7 mặt trời xuất hiện thì tất cả đều bốc cháy. Ngọn lửa hoại kiếp sẽ cháy đến cõi Sơ thiên thì tắt. Hoại bằng nước thì nước dâng đến cõi nhị thiên thì dừng lại. Hoại = gió thì gió thổi tung đến cõi Tam Thiên thì dừng lại. Coi như tiêu hoại 0 còn gì hết. Giai đoạn 1 ngàn tỷ thế giới tiêu hoại ấy được gọi là giai đoạn hoại. Sau đó cả hoảng 0 gian bao la 0 còn gì hì giai đoạn này là kiếp Không. Sau đó do duyên nghiệp của chúng sinh chiêu cảm sẽ có 1 đám mây hình thành trong vũ trụ. Rồi tự rơi xuống thành trận mưa lớn. Tất cả nước mưa sẽ ngưng tụ để hình thành 1000 tỷ thế giới. Giai đoạn này là kiếp Thành. Sau giai đoạn này là giai đoạn kiếp Trụ, tức là khi trời đất trắng sao cây cỏ đại dương núi đồi ... có đủ thì loài người trước hết có mặt = cách hóa sinh tức tự nhiên hiện ra. Sau đó do phiền não ngày 1 nhiều mới có việc nam nữ lấy nhau, cưới hỏi rồi sinh con, hình thành các nền văn hóa văn minh. Giai đoạn này gọi là kiếp hoại... Tổng cộng mỗi đại kiếp trái đất có 4 giai đoạn Thành - Trụ - Hoại - Không. Thời gian của mỗi giai đoạn, kiếp, dài bằng nhau.

Khi 1000 tỷ thế giới hình thành như vậy thì mỗi cõi ở buổi đầu dĩ nhiên phải có những cư dân đầu tiên. Và ở các cõi Phạm Thiên cũng vậy. Vị có mặt trước tiên cứ nghĩ mình là thượng đế của những ng đến sau.

Do đó khi vị Tỳ Kheo đến hỏi khi mình chấm dứt sanh tử, danh sắc 0 còn, thì Tứ Đại ra sao? thì được chỉ đi đến hỏi vị Đại Phạm Thiên (cao nhất cõi Sơ Thiên). Vị Đại Phạm Thiên này mới dùng thần thông kéo vị này ra khỏi tầm nghe của những vị khác và trả lời rằng ta là thượng đế, là chí tôn, nhưng ta không biết câu trả lời. Hãy trở về hỏi Bạc Đạo Sư, Thế Tôn Gotama. Vị ấy biết.

Vị Tỳ Kheo mới trở về gặp Đức Phật để hỏi.

Đức Phật dùng 1 vd mà nói: việc người làm giống như mấy ng đi biển ngày xưa đem theo 1 con quạ. Khi muốn biết nơi nào sắp có bờ, có đảo thì họ thả con quạ ra. Nếu con quạ 0 trở về thì biết là hướng đó có đất liền. Nếu con quạ quay trở lại tàu thì biết là chưa tới đất liền. 1:10:17

[17/09/2022 - 11:03 - dieulienhoa67]

Theo như lời giảng trên thì vào kiếp hoại do lửa, 7 mặt trời xuất hiện đốt cháy đến cõi Sơ Thiên. Vậy 7 mặt trời đốt cháy cõi Sơ thiên của 1 hệ vũ trụ (1 núi tu đi) hay là 10 ngàn tỷ hệ vũ trụ ạ? Nếu đúng là 7 mặt trời thì chỉ có thể đốt cháy 1 hệ vũ trụ. Và như vậy thì 1000 tỷ hệ vũ trụ 0 hoại cùng 1 lúc.

Xin xem lại ạ.

[18/09/2022 - 11:22 - dieulienhoa67]

Cũng vậy, người bay, đi hỏi vòng quanh rồi không thấy câu trả lời nên quay trở lại gặp Như Lai. Sau đó Ngài trả lời như thế này: đây là câu hỏi có chạm đến Nibbana mà vị này 0 biết. Đức Phật

mới sửa câu hỏi đó lại. Câu hỏi đó nên nêu thế này mới có ý nghĩa gần với con đường tu hành hơn: chỗ nào mà tứ đại 0 có chân đứng? Chỗ nào cả danh và sắc biến mất hoàn toàn?

Chỗ này mới khó: thức, vinnana, là 0 thể thấy, vô biên, biến thông hết thấy xứ. Ở đây, thức thường được hiểu là thức trong 5 uẩn, đồng nghĩa với tâm - citta, ý mano. Nhưng ở đây vinnana trong câu kệ trả lời của Phật thì chỉ cho Nibbana. Nghĩa là Nibbana là 0 thể thấy. Cái gì mà có khả năng biết được thì đó là Nibbana. Tại sao? Vì Nibbana là cái 0 thể thấy bằng mắt nên gọi là anidassana. Từ đó còn được gọi là vinnana.

Nghĩa là Nibbana là 0 thể thấy, là vô biên, là biến thông hết thấy xứ. Tại sao? Vì Nibbana 0 bờ mé, 0 biên giới, 0 hạn chế trong 1 vùng miền không gian nào. Limitless. Nên Nibbana 0 dính dáng đến không gian và thời gian. Nibbana là 1 trạng thái 0 có đất nước lửa gió ...

Có 1 chuyện nữa là ở đây danh sắc tiêu diệt hoàn toàn. hi thức diệt, mọi thứ diệt tận. Thức ở đây là chariyakavinnana, là tâm tử của vị Thánh. Nếu là Thánh Sơ Quả (đang dịch Chú Giải) thì sau tâm tử, chỉ còn (tối đa) 7 lần tái sinh. Nếu là vị Nhị Quả thì còn (tối đa) 1 lần tái sinh nơi cõi Dục, nếu là vị Tam Quả thì 0 về cõi Dục nữa. Nếu là vị Arahant thì sau khi viên tịch, 0 còn tái sinh về bất cứ nơi đâu. Ở đây có đề nghị 1 chuyện:

Hôm trước tôi có nói với bà con chuyện làm 1 bộ kinh quan trọng, sâu sắc trong Tiểu Bộ. Điều đáng nói ở đây là ngoài những phần kể chuyện thì Kinh Tiểu Bộ có những Bộ Kinh như là Patisambhida Magga - Vô Ngại Giải Đạo Luận. 1:17:47

[19/09/2022 - 07:47 - dieulienhoa67]

Culanidessa - tiểu xiển minh, Mahanidessa = Đại Xiển Minh. Đây là 3 bộ Kinh nên tập trung đọc. Bộ Cula và Mahanidessa thật ra đây là 2 bộ Chú Giải làm nền tảng cho các bộ Sớ Giải đời sau cho Tam Tạng. Ba quyển này nếu đọc rồi ghi chép cho kỹ, 0 hiểu thì đi hỏi, thì trong vòng 5 năm sẽ thấy 0 phí kiếp người. Người muốn học Pali hay A Tỳ Đàm hay Vipassana đều dựa vào 3q này. 1 người muốn nắm tinh hoa Phật Pháp cũng là 3q này. Có 1 điều lạ lùng là với người Nam Tông VN chỉ để nhìn và lạy chứ 0 nghiên cứu, 0 quan tâm 1 cách mặn mà, và gần như 0 được nhắc tới luôn. Cũng như Nam Tông VN 0 thường nhắc đến Ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên, Anan, Ca Diếp, mà lại thích xây chùa dựng tượng đeo hình ngài Sivali vì đó là biểu tượng tài lộc. Nam Tông VN thích theo tinh thần đại thừa, đặt nặng lợi ích, huynh hướng thị hiếu quần chúng. Nên có 1 số môn được dạy tới dạy lui như là mở lớp kinh tụng Pali, Pháp Cú, tôi gọi đó là những đề tài an toàn, dạy cái đó thì 0 sợ ai bắt lỗi mình hết, không cần khổ nhọc đổ mồ hôi sôi nước mắt để nghiên cứu. Nếu người dạy và học Đạo chỉ nhắm đến yếu tố an toàn thì học thuật Phật Giáo 0 thể phát triển được. Học Đạo là phải mày mò tìm kiếm mạo hiểm khám phá.

Bài kinh này nội dung sâu ở đoạn cuối. Thay vì mình bỏ công ra tìm hiểu Nibbana là gì thì trong Kinh rõ ràng, từ Đức Phật đến Ngài Xá Lợi Phất, Ana, Ca Diếp, 0 bao giờ có ý mô tả giải thích diễn đạt 1 cái gì đó 0 thể giải thích diễn đạt, là Nibbana, càng nói thì càng gây hiểu lầm. Nên các Ngài chỉ nói vắn tắt : ái diệt, ái tận, chính là Nibbana. Hoặc : 0 còn thù nữa là Nibbana, 0 còn lậu hoặc nữa là Nibbana, 0 còn phiền não nữa là Nibbana, nghiệp hữu biến mất là Nibbana, nói chung nhân sanh tử 0 còn nữa là Nibbana. Các Ngài 0 giải thích thêm. Vì sao? Người chưa chứng đắc Nibbana thì càng nói sẽ càng gây hoang mang hiểu lầm. Ngài chỉ nói vắn tắt Nibbana là 1 trạng thái vắng mặt hoàn toàn của danh và sắc. Danh sắc vắng mặt thì 4 đại cũng 0 có mặt. Vắng mặt khi nào? Ngay sau khi chấm dứt tâm tử Thánh nhân (Arahant) thì mọi sự cũng chấm dứt theo. Đây là 1 trong 0 nhiều những chỗ Đức Phật nói về Nibbana nên nếu được thì copy phần Chánh Tạng rồi học thuộc lòng. Vd vì thích mà tôi học thuộc lòng bằng tiếng Pali . Hoặc là câu Đức Phật nhận lời vị Phạm Thiên để đi hoàng pháp, (sen trong nước có cái thì còn trong bùn, có cái đã ngoi lên mặt nước...) thì chúng tôi cũng học tiếng Pali đoạn Phật nhận lời vị ấy. Những câu kệ này là tinh hoa Phật Pháp nên học tiếng Pali. Hoặc âu Ngài Asaja dạy Ngài Xá Lợi Phất khi ngài ấy còn là ngoại đạo. Khi nghe xong Ngài Xá Lợi Phất đắc Tu Đà Hoàn. Các xứ PG Nam Tông ngày xưa cách đây 1000, 2000 năm, người ta khắc vào những tảng đá chôn trong đất chùa. Có khi người ta viết trên những miếng vàng ròng rồi chôn trong đất chùa. Gọi là kệ Pháp Thân, nghĩa là những câu kệ ngôn tinh hoa Phật Pháp. Ở Long An, thập niên 80s, ng ta có đào được tượng Phật và mấy miếng vàng lá khắc chữ. Hòa Thượng Minh Châu dịch ra , trong đó có 1 lá thư của vua Chân Lạp gửi cho 1 vị tướng ngoài

trận, kê rút quân, viết bằng tiếng Sanskrit, 1 miếng khác thì là câu kệ Pháp Thân, là câu kệ mà ngài Asaji dạy cho Ngài Xá Lợi Phất : vạn pháp tùy duyên sinh, vạn pháp tùy duyên diệt, bậc Đạo Sư của tôi dạy rõ về duyên sanh và duyên diệt đó rồi. Ngài Xá Lợi Phất nghe xong lập tức chứng Sơ Quả. Vì nghe xong Ngài thấy luôn 4 đế và 12 duyên khởi trong bài kệ đó. Đời sau đã khắc nội dung câu kệ vào đá, vào vàng để thờ . Nếu tôi có 1 Đạo Tràng thì tôi sẽ khắc những câu kệ Phật Ngôn tinh hoa đó hơn là đặt nhiều tượng Phật để thờ, xây chùa to Phật lớn. Để ng ta nhìn vào học hỏi. Và tôi sẽ mua miếng đất tiện cho đại chúng để đến để tu học. Đạo Phật mạnh là nhờ nhiều người nhớ nhiều, hiểu đúng, hành đúng, tu học theo đúng Chánh Pháp, chứ 0 mạnh nhờ chùa to Phật lớn làm bằng chất liệu quý, tặng ni Phật tử 0 có pháp học pháp hành.

**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỰ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

www.toaikhanh.com